

Số: 05 /2014/QĐ-UBND

Hà Nội, ngày 06 tháng 02 năm 2014

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy chế phát ngôn và cung cấp thông tin
cho báo chí của thành phố Hà Nội.**

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Luật Báo chí ngày 28 tháng 12 năm 1989; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Báo chí ngày 12 tháng 6 năm 1999;

Căn cứ Nghị định số 51/2002/NĐ-CP ngày 26 tháng 4 năm 2002 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành Luật Báo chí; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Báo chí;

Căn cứ Nghị định số 43/2011/NĐ-CP ngày 13 tháng 6 năm 2011 của Chính phủ quy định về việc cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến trên trang thông tin điện tử hoặc cổng thông tin điện tử của cơ quan nhà nước;

Căn cứ Quyết định số 25/2013/QĐ-TTg ngày 04 tháng 5 năm 2013 của Thủ tướng Chính phủ về ban hành Quy chế phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông Hà Nội,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này “Quy chế phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí của thành phố Hà Nội”.

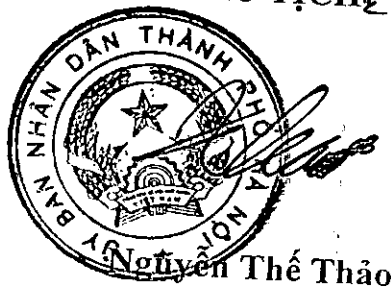
Điều 2. Quyết định có hiệu lực thi hành sau 10 ngày, kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND Thành phố; Thủ trưởng các các Sở, Ngành, cơ quan thuộc Thành phố; Chủ tịch UBND quận, huyện, thị xã; Chủ tịch UBND xã, phường, thị trấn của Thành phố và các cơ quan liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ TTTT;
- TT TU, TT HĐND Thành phố;
- Đ/c Chủ tịch UBND TP;
- Các Đ/c Phó Chủ tịch UBND TP;
- Cục Kiểm tra văn bản (Bộ Tư pháp);
- Website Chính phủ;
- TTTH&CB TP;
- Công giao tiếp Điện tử HN;
- VPUBNDTP: Đ/c CVP, các Đ/c CPVP, các phòng CV;
- Lưu: VT, VXh.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



QUY CHẾ

Phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí của thành phố Hà Nội
(Ban hành kèm theo Quyết định số 05 /2014/QĐ-UBND
ngày 06 tháng 02 năm 2014 của Ủy ban Nhân dân Thành phố)

Chương I NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi, đối tượng điều chỉnh

Quy chế này quy định về phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí của Ủy ban nhân dân (UBND) Thành phố, các sở, ban, ngành; UBND các quận, huyện, thị xã và UBND các xã, phường, thị trấn (sau đây gọi là các cơ quan hành chính nhà nước thuộc Thành phố) theo các quy định của pháp luật về báo chí hiện hành.

Điều 2. Người phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí

1. Người phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí của các cơ quan hành chính nhà nước thuộc Thành phố gồm:

a. Người đứng đầu cơ quan hành chính nhà nước;

b. Người được Người đứng đầu cơ quan hành chính nhà nước giao nhiệm vụ phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí thường xuyên (được gọi là Người phát ngôn) gồm: Chánh Văn phòng UBND Thành phố; Người phát ngôn của các sở, ban, ngành, UBND quận, huyện, thị xã.

Người phát ngôn phải được công bố họ và tên, chức vụ, số điện thoại và địa chỉ thư điện tử (e-mail) công vụ (bằng văn bản) cho các cơ quan báo chí, cơ quan quản lý nhà nước về báo chí và được đăng tải trên Cổng thông tin điều hành của UBND Thành phố, Cổng hoặc Trang thông tin điện tử của sở, ban, ngành, UBND quận, huyện, thị xã và cung cấp lên Cổng giao tiếp điện tử Thành phố.

Nếu Người phát ngôn đi vắng không thể phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí thì phải báo cáo để người đứng đầu cơ quan hành chính nhà nước ủy quyền cho người có trách nhiệm thực hiện phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí.

c. Người được ủy quyền phát ngôn;

Trong trường hợp cần thiết, người đứng đầu cơ quan hành chính nhà nước có thể ủy quyền cho người có trách nhiệm thuộc cơ quan mình phát ngôn

hoặc phối hợp cùng Người phát ngôn để phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí;

Việc ủy quyền phát ngôn chỉ áp dụng trong từng vụ việc cụ thể, vấn đề cụ thể, có thời hạn nhất định.

Khi thực hiện ủy quyền, Người được ủy quyền phát ngôn phải được cung cấp họ và tên, chức vụ, số điện thoại và địa chỉ e-mail, văn bản ủy quyền để đăng tải trên Cổng hoặc Trang thông tin điện tử của cơ quan hành chính nhà nước trong thời hạn 12 giờ kể từ khi ký văn bản ủy quyền.

d. Chủ tịch UBND xã, phường, thị trấn chịu trách nhiệm phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí về hoạt động của cơ quan mình và không được ủy quyền tiếp cho người khác.

2. Người phát ngôn, Người được ủy quyền phát ngôn quy định tại Điểm b, Điểm c Khoản 1 Điều này không được ủy quyền tiếp cho người khác.

3. Các cá nhân thuộc các cơ quan hành chính nhà nước của Thành phố được cung cấp thông tin cho báo chí theo quy định của pháp luật nhưng không được nhân danh cơ quan để phát ngôn, cung cấp thông tin cho báo chí; không được tiết lộ bí mật điều tra, bí mật công vụ, thông tin sai sự thật; trung thực khi cung cấp thông tin cho báo chí và chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung thông tin đã cung cấp.

Điều 3. Tiêu chuẩn của Người phát ngôn, Người được ủy quyền phát ngôn

Người phát ngôn, Người được ủy quyền phát ngôn được quy định tại Điểm b, Điểm c Khoản 1 Điều 2 của Quy chế này, ngoài các tiêu chuẩn theo quy định đối với cán bộ, công chức còn phải đáp ứng các yêu cầu sau:

1. Có lập trường chính trị, tư tưởng vững vàng, có phẩm chất đạo đức tốt, có thái độ trung thực khách quan;

2. Am hiểu chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức và lĩnh vực quản lý của cơ quan hành chính nhà nước mà mình đang công tác;

3. Nắm vững các quy định pháp luật, hiểu biết nhất định về lĩnh vực báo chí; Có năng lực phân tích, tổng hợp, xử lý thông tin báo chí và có khả năng giao tiếp với báo chí.

Chương II

PHÁT NGÔN VÀ CUNG CẤP THÔNG TIN CHO BÁO CHÍ

Điều 4. Phát ngôn và cung cấp thông tin định kỳ

1. UBND Thành phố, các sở, ban, ngành, UBND các quận, huyện, thị xã thuộc Thành phố cung cấp thông tin định kỳ cho báo chí về tình hình hoạt động, công tác chỉ đạo, điều hành và các vấn đề liên quan thuộc phạm vi, lĩnh vực quản lý của ngành, địa phương; nội dung thông tin cung cấp phải phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của cơ quan theo quy định.

Thông tin của UBND Thành phố cung cấp cho báo chí được đăng tải trên Cổng Giao tiếp điện tử Thành phố và cung cấp lên Cổng thông tin điện tử Chính phủ theo quy định.

Thông tin của các sở, ban, ngành và UBND các quận, huyện, thị xã cung cấp cho báo chí được đăng tải trên Cổng hoặc Trang thông tin điện tử của cơ quan mình và cung cấp lên Cổng Giao tiếp điện tử Thành phố.

2. Việc tổ chức cung cấp thông tin định kỳ cho báo chí được thực hiện thông qua các hình thức sau:

a. Định kỳ hằng tháng cung cấp thông tin trên Cổng thông tin điện tử hoặc Trang thông tin điện tử của cơ quan mình;

b. UBND Thành phố ba (03) tháng tổ chức họp báo một lần;

c. Các sở, ban, ngành Thành phố và UBND các quận, huyện, thị xã sáu (06) tháng tổ chức họp báo một lần.

Việc tổ chức họp báo thực hiện theo quy định hiện hành.

Điều 5. Phát ngôn và cung cấp thông tin trong trường hợp đột xuất, bất thường

1. Người phát ngôn (hoặc Người được ủy quyền phát ngôn) có trách nhiệm phát ngôn và cung cấp thông tin kịp thời, chính xác cho báo chí trong các trường hợp đột xuất, bất thường sau:

a. Đối với các vụ việc, vấn đề quan trọng có tác động trong xã hội cần kịp thời cung cấp thông tin chính thống cho báo chí nhằm công khai, minh bạch hóa thông tin và định hướng dư luận;

Trường hợp xảy ra vụ việc cần có ngay thông tin ban đầu thì Người phát ngôn hoặc Người được ủy quyền phát ngôn có trách nhiệm chủ động phát ngôn, cung cấp thông tin trong thời gian chậm nhất là một (01) ngày, kể từ khi vụ việc xảy ra.

b. Khi UBND Thành phố, Ban Tuyên giáo Thành ủy, Sở Thông tin và Truyền thông yêu cầu phát ngôn hoặc cơ quan báo chí đề nghị được cung cấp thông tin về các vụ việc, vấn đề, lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của cơ quan hành chính nhà nước thuộc Thành phố.

2. Khi có căn cứ xác định báo chí đăng tải thông tin sai sự thật về lĩnh vực, địa bàn do cơ quan mình quản lý, Người phát ngôn (hoặc Người được ủy quyền phát ngôn) có quyền yêu cầu (bằng văn bản) cơ quan báo chí phải đăng tải ý kiến phản hồi hoặc phải cải chính theo quy định của pháp luật.

3. Việc phát ngôn và tổ chức cung cấp thông tin cho báo chí trong các trường hợp đột xuất, bất thường được thực hiện thông qua một hoặc một số hình thức sau:

a. Bằng văn bản hành chính (hoặc thông cáo báo chí) để gửi đến các cơ quan báo chí và đăng tải trên Cổng hoặc Trang thông tin điện tử của cơ quan.

b. Thông tin trực tiếp tại các cuộc giao ban với các cơ quan báo chí do Ban Tuyên giáo Trung ương, Bộ Thông tin và Truyền thông, Hội Nhà báo Việt Nam tổ chức, hoặc tổ chức họp báo, gặp mặt, trao đổi với cơ quan báo chí.

4. Trong trường hợp xảy ra vụ việc, vấn đề liên quan đến nhiều ngành, nhiều cấp thì thực hiện như sau:

a. Vụ việc, vấn đề xảy ra thuộc thẩm quyền cấp quận, huyện, thị xã thì Người phát ngôn (Người được ủy quyền phát ngôn) của UBND quận, huyện, thị xã phải chủ động phát ngôn và cung cấp thông tin ban đầu;

b. Vụ việc, vấn đề xảy ra thuộc thẩm quyền cấp Thành phố thì sở, ban, ngành nào chịu trách nhiệm chính trong công tác quản lý nhà nước đối với vụ việc, vấn đề đó phải chủ động (hoặc phối hợp với cơ quan, đơn vị liên quan) phát ngôn và cung cấp thông tin ban đầu;

c. Với những vụ việc, vấn đề phức tạp, có ảnh hưởng lớn và tác động xấu đến xã hội sẽ do Người phát ngôn của UBND Thành phố phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí hoặc UBND Thành phố giao nhiệm vụ cho sở, ban, ngành chịu trách nhiệm chính phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí.

Điều 6. Phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí của UBND xã, phường, thị trấn thuộc Thành phố

1. UBND xã, phường, thị trấn không phải định kỳ tổ chức họp báo nhưng sáu (06) tháng một lần phải cung cấp thông tin về tình hình hoạt động của xã, phường, thị trấn trên Cổng hoặc Trang thông tin điện tử của quận, huyện, thị xã.

2. Khi có vụ việc, vấn đề xảy ra liên quan đến địa bàn, phạm vi quản lý của mình, Chủ tịch UBND xã, phường, thị trấn có trách nhiệm cung cấp thông tin ban đầu theo thẩm quyền và báo cáo Chủ tịch UBND quận, huyện, thị xã.

Điều 7. Quyền và trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan hành chính nhà nước trong việc phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí

1. Có thể trực tiếp phát ngôn hoặc giao nhiệm vụ, ủy quyền cho người thuộc cơ quan (Người phát ngôn, Người được ủy quyền phát ngôn) phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí theo quy định tại Điểm b, Điểm c Khoản 1 Điều 2 của Quy chế này.

2. Chịu trách nhiệm về việc phát ngôn và thông tin được cung cấp cho báo chí của cơ quan mình, kể cả trong trường hợp đã thực hiện ủy quyền cho người khác phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí.

3. Tổ chức chỉ đạo việc chuẩn bị các thông tin và chế độ phát ngôn của cơ quan mình.

4. Xem xét hỗ trợ kinh phí (từ nguồn chi trong định mức khoán hàng năm) cho Người phát ngôn, Người được ủy quyền phát ngôn của cơ quan mình để thực hiện phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí.

Điều 8. Quyền và trách nhiệm của Người phát ngôn, Người được ủy quyền phát ngôn

1. Được nhân danh đại diện (UBND Thành phố, sở, ban, ngành, UBND quận, huyện, thị xã) để phát ngôn và cung cấp thông tin.

2. Có quyền yêu cầu các đơn vị, cá nhân có liên quan trong cơ quan cung cấp, tập hợp thông tin để phát ngôn, cung cấp thông tin định kỳ, đột xuất cho

báo chí theo quy định tại Điều 4, Điều 5 của Quy chế này; để trả lời các phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo của tổ chức, công dân do cơ quan báo chí chuyển đến hoặc đăng, phát trên báo chí theo quy định pháp luật.

Các đơn vị, cá nhân có trách nhiệm thực hiện đúng yêu cầu về nội dung và thời hạn cung cấp thông tin cho báo chí của Người phát ngôn, Người được ủy quyền phát ngôn.

3. Phải chịu trách nhiệm trước pháp luật, trước người đứng đầu cơ quan mình về nội dung phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí.

4. Đối với những vấn đề phức tạp, nhạy cảm, trước khi phát ngôn, cung cấp thông tin cho báo chí phải báo cáo, xin ý kiến người đứng đầu cơ quan mình nội dung công bố.

5. Chủ động theo dõi, nắm bắt thông tin phản ánh trên báo chí; thông báo bằng văn bản cho Ban Tuyên giáo Thành ủy, Sở Thông tin và Truyền thông kết quả tiếp thu thông tin trên báo chí, đồng thời, đề xuất các kiến nghị đảm bảo việc xử lý hiệu quả thông tin trên báo chí.

Điều 9. Người phát ngôn, Người được ủy quyền phát ngôn được từ chối, không phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí trong các trường hợp sau

1. Những vấn đề thuộc bí mật (và những vấn đề liên quan) theo nguyên tắc, quy định về “bảo mật” của Đảng, Nhà nước, Thành phố; những vấn đề không thuộc quyền hạn phát ngôn;

2. Các vụ án đang điều tra hoặc chưa xét xử; trừ trường hợp có yêu cầu từ cơ quan hành chính nhà nước, cơ quan điều tra cần thông tin cho báo chí nhằm phục vụ công tác điều tra và đấu tranh phòng, chống tội phạm;

3. Các vụ việc đang trong quá trình thanh tra; nghiên cứu giải quyết khiếu nại, tố cáo; những vấn đề tranh chấp, mâu thuẫn giữa các cơ quan, đơn vị hoặc những vấn đề chưa được giải quyết, chưa có kết luận chính thức của cấp, của người có thẩm quyền mà theo quy định không (hoặc chưa) được thông tin cho báo chí;

4. Những văn bản chính sách, đề án đang trong quá trình soạn thảo, theo quy định của pháp luật chưa được phép phổ biến;

5. Những vấn đề không thuộc thẩm quyền, nội dung phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí.

Điều 10. Trách nhiệm của cơ quan báo chí, nhà báo

Cơ quan báo chí, nhà báo phải thực hiện theo đúng quy định tại Điều 7, Quy chế phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí của Thủ tướng Chính phủ được ban hành theo Quyết định số 25/2013/QĐ-TTg ngày 04 tháng 5 năm 2013 của Thủ tướng Chính phủ:

Cơ quan báo chí, nhà báo có trách nhiệm đăng, phát, phản ánh trung thực nội dung phát ngôn và thông tin do Người phát ngôn, Người được ủy quyền phát ngôn cung cấp, đồng thời phải ghi rõ họ tên Người phát ngôn, Người được ủy quyền phát ngôn, tên cơ quan hành chính nhà nước của Người phát ngôn, Người được ủy quyền phát ngôn.

Thông tin được cơ quan báo chí đăng, phát theo đúng nội dung Người phát ngôn, Người được ủy quyền phát ngôn cung cấp, thì không phải chịu trách nhiệm về nội dung thông tin đó.

Chương III

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 11. Trách nhiệm của giám đốc các sở, thủ trưởng các ban, ngành, chủ tịch UBND quận, huyện, thị xã

Giám đốc Sở, Thủ trưởng Ban, Ngành, Chủ tịch UBND quận, huyện, thị xã có trách nhiệm chỉ đạo, tổ chức thực hiện nghiêm túc Quy chế này.

Định kỳ 6 tháng báo cáo UBND Thành phố việc thực hiện Quy chế (qua Sở Thông tin và Truyền thông). Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc cần báo cáo về UBND Thành phố (qua Sở Thông tin và Truyền thông) để xem xét, điều chỉnh, bổ sung cho phù hợp.

Điều 12. Trách nhiệm của Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông

1. Hướng dẫn các cơ quan hành chính nhà nước thuộc Thành phố thực hiện Quy chế;

2. Báo cáo, đề xuất UBND Thành phố các biện pháp nhằm nâng cao hiệu quả thực hiện các quy định về phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí trên địa bàn Thành phố;

3. Hướng dẫn các cơ quan, tổ chức họp báo theo quy định pháp luật;

4. Theo dõi, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện Quy chế và định kỳ báo cáo UBND Thành phố kết quả thực hiện.

Điều 13. Khen thưởng

Cơ quan, tổ chức, cá nhân thực hiện tốt Quy chế được xét khen thưởng theo quy định của Nhà nước.

Điều 14. Xử lý vi phạm

Cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan không thực hiện, thực hiện không đúng hoặc thực hiện không đầy đủ các quy định của Quy chế, tùy theo tính chất, mức độ vi phạm sẽ bị xử lý theo quy định pháp luật./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN



Nguyễn Thế Thảo